

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THỊ XÃ G
TỈNH B
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **18/2022/HSST**

Ngày 11/02/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ G

- Với *T phân Hội đồng xét xử sơ thẩm* gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Phai**
Các Hội thẩm: Ông **Nguyễn T Nhạn**
Bà **Cao Thị Mỹ Phụng**
- *Thư ký phiên tòa*: Bà **Trần Thị Đào** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh B.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G tham gia phiên tòa*: Ông **Phạm Hoàng Giang** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh B đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 03/2021/HSST ngày 08 tháng 10 năm 2021 đối với:

1. Các bị cáo:

1.1. Họ và tên: **Phùng Chí L**, sinh năm 2004;

Đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: khóm 1, phường H, thị xã G, B; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 4/12; Cha: Phùng Minh Hùng, (đã chết); Mẹ: Danh Thị Thúy Vân, (đã chết); Bị cáo chưa có vợ, con; Anh, chị, em ruột: không; Tiền án, Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/6/2021 đến ngày 29/7/2021 thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh đối với bị cáo cho đến nay. (Có mặt)

1.2. Họ và tên: **Lý Hoàng S**, sinh năm 2000;

Đăng ký NKTT và nơi ở hiện nay: khóm 4, phường H, thị xã G, B; Dân tộc: Khơmer; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Cha: Lý S, (đã chết); Mẹ: Lâm Thị L, sinh năm: 1965; Bị cáo chưa có vợ, con; Anh, chị, em ruột: gồm có 03 người, lớn nhất là bị can, nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án: không; Tiền sự: ngày 31/3/2021 bị Công an thị xã G xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “trộm cắp tài sản” với số tiền 1.500.000 đồng, đến khi phạm tội vào ngày 10/4/2021 chưa nộp phạt; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/6/2021 cho đến nay (Có mặt)

2. Các bị hại:

2.1. Anh: **Trương H T**, sinh năm 1974; Địa chỉ: ấp An Phú Đông, xã Nhơn Mỹ, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2.2. Anh: **Châu Trung H**, sinh năm 1980; Địa chỉ: khóm 1, phường H, thị xã G, tỉnh B (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2.3. Anh: **Cao Nhựt V**, sinh năm 1998; Địa chỉ: khóm 1, phường H, thị xã G, tỉnh B (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

3.1. Anh: **Lý Thanh T**, sinh năm 1983; Địa chỉ: khóm 2, phường H, thị xã G, tỉnh B (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

3.2. Anh: **Dương Chí H**, sinh năm 2004; Địa chỉ: khóm 1, phường H, thị xã G, tỉnh B. Người đại diện theo pháp luật bà **Lý Thị T**, sinh năm 1976, địa chỉ: khóm 1, phường H, thị xã G, tỉnh B, là mẹ ruột anh H (anh H và bà T có mặt).

4. *Những người tham gia tố tụng khác:*

4.1. Người bào chữa cho bị cáo Phùng Chí L: Ông **Trần Hiễn T** – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B (Có mặt).

4.2. Người bào chữa cho bị cáo Lý Hoàng S: Ông **Dương Bạch T** – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo Lý Hoàng S và Phùng Chí L bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã G truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Bị cáo Phùng Chí L, bị cáo Lý Hoàng S và Dương Chí H cùng sinh sống tại khu vực phường H, thị xã G, tỉnh B, tất cả đều không có nghề nghiệp ổn định. Do cần tiền để tiêu xài cá nhân nên bị cáo Phùng Chí L đã rủ bị cáo Lý Hoàng S và Dương Chí H tìm sơ hở của người khác để trộm cắp tài sản thì được S và H đồng ý. Trong thời gian từ ngày 10/4/2021 đến ngày 24/05/2021 bị cáo Phùng Chí L, bị cáo Lý Hoàng S và Dương Chí H đã thực hiện các lần trộm cắp tài sản của người khác, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất:

Vào khoảng 05 giờ ngày 24/5/2021, Phùng Chí L điều khiển xe mô tô, loại xe Wave, biển kiểm soát 94H2- 7878 (L mượn của người tên Liêm) chở Lý Hoàng S và Dương Chí H đi trên đường tránh tuyến H thuộc khóm 1, phường H, thị xã G, tỉnh B.

Khi đi đến căn chòi của anh Trương H T, thì Phùng Chí L dừng xe lại, L kêu Dương Chí H ở ngoài canh giới canh đường và giữ xe, còn Phùng Chí L và Lý Hoàng S đi vào trong căn chòi của anh T để tìm tài sản lấy trộm. Phùng Chí L mở cốp xe 94H2- 7878 lấy ra bộ dụng cụ đã chuẩn bị sẵn gồm chìa khóa, mỏ lết và đèn pin cầm mang theo.

Sau khi mở được khóa cửa thì L và S đi vào trong nhà tìm kiếm, S lấy một chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J8 đang sạc pin để trên giường ngủ, bỏ vào túi quần đang mặc trên người, tiếp theo L trộm một xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future FI, biển kiểm soát 83C1- 412.22 rồi cùng với S dẫn xe đến nơi Dương Chí H đang đợi. Khi cả ba gặp nhau, Phùng Chí L điều khiển xe Wave, biển kiểm soát 94H2- 7878 chở Dương Chí H, đồng thời L dùng chân đẩy chiếc xe Future FI, biển kiểm soát 83C1-412.22 do S điều khiển đến khu vực đất thánh thuộc khóm 1, phường H, thị xã G, tỉnh B để mở khóa nhưng không được nên đã bỏ xe này lại tại đây, rồi tất cả cùng lên xe Wave 94H2 - 7878 đi về nhà.

Về đến nhà Lý Hoàng S đem điện thoại Samsung J8 đã trộm được đến cơ sở mua, bán điện thoại di động “Thanh Thảo” do anh Lý Thanh T ngụ tại khóm 2, phường H, thị xã G, tỉnh B cầm với số tiền 1.300.000 đồng. Số tiền này bị cáo S đem chia cho L 300.000 đồng, chia cho H 300.000 đồng, còn lại 700.000 đồng S lấy tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, anh Trương H T đến trình báo với Công an phường H. Khi biết Công an phường H đang truy tìm mình thì đến khoảng 09 giờ cùng ngày, Dương Chí H thừa nhận với câu ruột là Lý Phi Hồ về việc đã cùng với L và S trộm cắp tài sản của anh T, đồng thời nhờ Lý Phi Hồ đến khu vực đất thánh thuộc khóm 1, phường H, thị xã G, tỉnh B lấy chiếc xe 83C1-412.22 giao nộp cho Công an phường H.

Vụ thứ hai:

Vào khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 11/5/2021, Phùng Chí L đi bộ từ nhà của mình đến T Trung học cơ sở H thuộc khóm 1, phường H, thị xã G, tỉnh B để tìm kiếm tài sản lấy trộm.

Khi thấy T học không có người nên bị cáo đi vào khu vực giữ xe của T học, thấy chiếc xe mô tô, loại Wave, biển kiểm soát 94D1- 333.95 của anh Châu Trung H đang đậu trong nhà xe thì L đi đến dùng tay giật dây max, đạp khởi động rồi điều khiển xe mô tô 94D1- 333.95 đến tiệm game bắn cá của Tâm Liêu thuộc khóm 2, phường H, thị xã G, tỉnh B để chơi game bắn cá.

Sau khi chơi game bắn cá thua hết tiền, thì L cầm chiếc xe 94D1-333.95 cho một người thanh niên tên Lâm (không rõ họ, tên và địa chỉ cụ thể) cũng đang chơi game bắn cá với L được tổng số tiền 3.000.000 đồng, Phùng Chí L tiếp tục chơi game bắn cá một lúc thì thua hết số tiền đã cầm xe nên L đi về nhà, để xe lại cho Lâm.

Sau khi phát hiện mất xe, anh Châu Trung H đã trình báo với Công an phường H, đồng thời anh H cùng với người bạn tên Hải đi tìm kiếm phát hiện chiếc xe 94D1- 333.95 của anh H đang đậu ở tiệm game bắn cá của Tâm Liêu thuộc khóm 2, phường H, thị xã G, tỉnh B, thì anh H đã nhận lại xe.

Vụ thứ ba:

Vào khoảng 09 giờ ngày 10/4/2021, Phùng Chí L điều khiển xe mô tô loại xe Wave màu đỏ - đen, biển kiểm soát 94C1 – 157.22 ngang nhà anh Cao Nhựt V ngụ tại khóm 1, phường H, thị xã G, tỉnh B, thấy cửa nhà khóa nên L nảy sinh ý định đột nhập vào bên trong trộm cắp tài sản. Lúc này, L gặp Lý Hoàng S nên L rủ bị cáo S “Đi ăn trộm không”, S hỏi L “Trộm ở đâu”, L nói “Đi rồi biết” S đồng ý và lên xe L chở đi.

Khi chở S đến nhà của anh V, thì Phùng Chí L kêu Lý Hoàng S ở ngoài giữ xe và canh giới, còn L thì đột nhập vào trong nhà để trộm cắp tài sản. Vào bên trong nhà L phát hiện cái ví da để trên đầu tủ nên L lấy mang ra ngoài cho S cất giữ (trong ví da không có tiền), S bỏ ví da vào bên trong cốp xe.

Phùng Chí L tiếp tục đi vào bên trong nhà của anh V lấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại DUAL đang sạc ở trên tủ nhà trước, lúc L đang mở cốp xe mô tô đang đậu trong nhà để tìm kiếm tài sản trộm cắp, thì bị anh Cao Nhựt V đang ở bên trong phòng ngủ đi ra phát hiện nên L bỏ chạy ra phía trước lộ, lúc này Lý Hoàng S ở ngoài nghe tiếng la và nhìn thấy L đang chạy ra nên S nỗ lực điều khiển xe chạy được một đoạn thì xe bị hư và ngã vào lề đường nên S bỏ lại chiếc xe rồi chạy bộ trốn thoát. Còn S thì bị anh V rượt đuổi đến Quốc lộ 1 thì anh V dừng lại, nên L cũng chạy thoát.

Sau khi sự việc xảy ra, anh Cao Nhựt V có trình báo vụ việc bị mất trộm tài sản cho Công an phường H để giải quyết.

Kết luận định giá số: 55/KL-HĐĐGTS ngày 04/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã G kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại FUTURE FI biển kiểm soát 83C1-412.22 tại thời điểm xảy ra vụ “Trộm cắp tài sản” ngày 24/5/2021, tại khóm 1, phường H, thị xã G có giá trị còn lại là 19.630.000đ (Mười chín triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng).

Kết luận định giá số 59/KL-HĐĐGTS ngày 15/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã G kết luận: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J8 tại thời điểm xảy ra vụ “Trộm cắp tài sản” ngày 24/5/2021 có giá trị còn lại là 2.395.000đ (Hai triệu ba trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà bị cáo Phùng Chí L, bị cáo Lý Hoàng S và đối tượng Dương Chí H trộm cắp của anh Trương H T vào ngày 24/5/2021 là 22.025.000 đồng (Hai mươi hai triệu không trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Kết luận định giá số 63/KL-HĐĐGTS ngày 24/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã G kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Waxe, dung tích 110, màu đỏ- đen, biển kiểm soát 94D1-333.95 tại thời điểm định giá vụ “Trộm cắp tài sản” ngày 24/5/2021, tại khóm 1, phường H, thị xã G, tỉnh B có giá trị còn lại là 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Kết luận định giá tài sản số 74, ngày 30/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng thị xã G xác định như sau:

+ 01 (Một) máy điện thoại di động bàn phím hiệu NOKIA loại DUAL “Trộm cắp tài sản” ngày 10/4/2021, tại khóm 1, phường H, thị xã G, tỉnh B có trị giá còn lại là: 315.000đ (Ba trăm mười lăm nghìn đồng);

+ 01 (Một) ví da màu nâu: Không định giá được vì không đủ thông tin.

Giá trị tài sản mà bị cáo Phùng Chí L và Lý Hoàng S trộm cắp của anh Cao Nhựt V vào ngày 10/4/2021 là: 315.000đ (Ba trăm mười lăm nghìn đồng);

Tại bản kết luận số 3194/C09B, ngày 25/6/2020 của Phân viện KHHS tại T phố Hồ Chí Minh, xác định: Tại thời điểm giám định tháng 06/2020, Phùng Chí L có độ tuổi từ 15 năm 06 tháng đến 16 năm (tính đến thời điểm phạm tội lần thứ nhất vào ngày 11/5/2021 Phùng Chí L được 16 tuổi 05 tháng 11 ngày);

Tại bản kết luận số 2808/C09B, ngày 21/5/2021, của Phân viện KHHS tại T phố Hồ Chí Minh, xác định: Tại thời điểm giám định tháng 05/2021 Dương Chí H có độ tuổi từ 15 năm 09 tháng đến 16 năm 03 tháng; (tính đến thời điểm phạm tội vào ngày 24/5/2021 Dương Chí H được 15 tuổi 09 tháng, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự).

Tại bản Cáo trạng số: 67/CT – VKSGR ngày 06/10/2021 Viện kiểm sát nhân dân thị xã G đã truy tố bị cáo Lý Hoàng S và Phùng Chí về tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G giữ nguyên bản Cáo trạng đã truy tố áp dụng khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1, Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 6 Điều 91; Điều 17 Bộ luật hình sự đề nghị HĐXX xử phạt: Bị cáo Phùng Chí L từ 12 đến 15 tháng tù.

Áp dụng khoản 1, Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17 Bộ luật hình sự đề nghị HĐXX xử phạt: Bị cáo Lý Hoàng S từ 12 đến 15 tháng tù, áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự đề nghị tổng hợp hình phạt cho bị cáo theo bản án số 27/2021/HS-ST, ngày 12/5/2021 của Tòa án nhân dân thị xã G.

Xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

01 cây kềm cộng lực bằng kim loại;

01 cây chìa khóa 10mm bằng kim loại;

01 đoạn mở khóa xe bằng kim loại;

01 đèn pin;

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

01 xe mô tô loại wave màu đỏ, đen biển kiểm soát 94C1 – 157.22;

Hiện nay được quản lý theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô Biển kiểm soát 94H2 – 7878 mà các bị can dùng vào việc trộm cắp tài sản, hiện nay cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã G không thu hồi được nên không đặt ra xem xét.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại anh Trương H T, anh Châu Trung H, anh Cao Nhựt V đã nhận lại tài sản bị mất, không có yêu cầu gì đối với các bị can.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Lý Thanh T yêu cầu các bị cáo bồi thường lại số tiền cầm chiếc điện thoại là 1.300.000 đồng, tại phiên tòa các bị cáo S và L đồng ý liên đới bồi thường, không yêu cầu Dương Chí H bồi thường, nên ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của các bị cáo S và L, buộc các bị cáo L và S liên đới bồi thường cho anh Lý Thanh T số tiền 1.300.000đ, mỗi bị cáo phải bồi thường là 650.000đ.

Tại phiên tòa các bị cáo Phùng Chí L và Lý Hoàng S thừa nhận: Quá trình điều tra của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thị xã G, bị cáo không bị ép cung, dùng nhục hình. Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã G truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” là không oan sai. Các bị cáo thừa nhận T bộ hành vi phạm tội của mình, do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên các bị cáo đã thực hiện hành vi vi phạm pháp luật để thỏa mãn cho nhu cầu của bản thân, các bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Các bị cáo có lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo L ông Dương Bạch T yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, chấp nhận theo bản luận tội của kiểm sát viên đối với bị cáo S. Người bào chữa cho bị cáo Phùng Chí L yêu cầu HĐXX xem xét áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo Phùng Chí L, lý do tại phiên tòa bị cáo L chấp nhận bồi thường cho bị hại, vì vậy yêu cầu HĐXX xét xử bị cáo Phùng Chí L mức án từ 09 đến 12 tháng tù, thấp hơn so với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, T diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời trình bày của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thị xã G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt, việc HĐXX đưa ra xét xử vắng mặt những người này là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, các bị cáo Lý Hoàng S và Phùng Chí L đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung Cáo Trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã G đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn T phù hợp lời khai của bị cáo trước đây tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Mặc dù, vào ngày 31/3/2021, Lý Hoàng S đã bị Công an thị xã G xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, chưa được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, nhưng với ý thức xem thường pháp luật, tư lợi bất chính, nên khi được Phùng Chí L rủ đi tìm tài sản của người khác trên địa bàn phường H, thị xã G, tỉnh B để trộm cắp thì S đồng ý.

Ngày 10/4/2021, Lý Hoàng S và Phùng Chí L trộm cắp tài sản của anh Cao Nhựt V có giá trị là 315.000 đồng;

Ngày 11/5/2021, Phùng Chí L thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Châu Trung H có giá trị là 5.000.000 đồng;

Ngày 24/5/2021, Phùng Chí L, Lý Hoàng S và Dương Chí H cùng nhau trộm cắp tài sản của anh Trương H T giá có giá trị là 22.025.000 đồng.

Như vậy HĐXX, đủ cơ sở nhận định các bị cáo Lý Hoàng S và Phùng Chí L đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã G đã truy tố.

[3] Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, các bị cáo nhận thức hành vi của mình gây ra là nguy hiểm cho xã hội, các hành vi trên của các bị cáo Lý Hoàng S và Phùng chí L cho thấy với ý chí xem thường pháp luật, mong muốn có tiền tiêu xài cá nhân, thỏa mãn cho nhu cầu của bản thân mà bị cáo bất chấp mọi thủ đoạn để nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác. Các bị cáo không có ý chí lao động chân chính, không làm việc có ích cho gia đình và xã hội, để thỏa mãn cho nhu cầu tiêu xài của bản thân mình mà bị cáo muốn chiếm đoạt tài sản dựa trên T quả lao động của người khác. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần có một mức án nghiêm minh tương xứng với các hành vi mà bị cáo đã gây ra, nhằm răn đe và giáo dục cho bị cáo nói riêng và T xã hội nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Do những lần trộm cắp tài sản của người khác đều đủ yếu tố cấu T tội phạm, nên các bị can Phùng Chí L và Lý Hoàng S sẽ bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố các bị can đã T khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, nên các bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về đồng phạm: Xét vai trò đồng phạm của các bị cáo và trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: đây chỉ là hình thức đồng phạm giản đơn, bị cáo Phùng Chí L 02 lần phạm tội đều rủ rê lôi kéo bị cáo khác thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và đặc biệt là đối với người chưa T niên phạm tội. Tuy nhiên, do bị cáo L là người chưa T niên nên mức hình phạt của bị cáo bằng với bị cáo S.

[7] Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 584, 585, 589, 590 Bộ luật dân sự, anh Lý Thanh T yêu cầu các bị cáo bồi thường lại số tiền cầm chiếc điện thoại là 1.300.000 đồng, tại phiên tòa các bị cáo S và L đồng ý liên đới bồi thường, không yêu cầu Dương Chí H bồi thường, do anh H còn nhỏ và nghèo, nên ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của các bị cáo S và L, buộc các bị cáo L và S liên đới bồi thường cho anh Lý Thanh T số tiền 1.300.000đ, mỗi bị cáo phải bồi thường là 650.000đ.

[8] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung.

[9] Về tổng hợp hình phạt: Bị cáo Lý Hoàng S bị Tòa án nhân dân thị xã Gia Rai tuyên 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 27/2021/HS-ST ngày 12/5/2021, đến nay vẫn chưa chấp hành hình phạt. Vì vậy, xét thấy việc tổng hợp bản án ngày 12/5/2021 và bản án xét xử ngày 11/2/2021 của Tòa án nhân dân thị xã G là phù hợp đối với bị cáo Lý Hoàng S.

[10] Đối với đối tượng Dương Chí H vào ngày 24/5/2021 cùng với Phùng Chí L và Lý Hoàng S trộm cắp tài sản của anh Trương H T có giá trị đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng do vào thời điểm phạm tội H là người chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự (15 tuổi 09 tháng) nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã G chỉ xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ;

Đối với anh Lý Thanh T nhận cầm cố chiếc điện thoại Samsung J8 với số tiền 1.300.000 đồng nhưng không biết đây là tài sản do các bị can thực hiện hành vi phạm tội mà có, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã G không đề cập để xử lý là phù hợp.

Đối với đối tượng tên “Lâm” có hành vi cầm cố chiếc xe mô tô BKS 94D1- 333.95 do Phùng Chí L thực hiện hành vi phạm tội mà có, hiện nay chưa xác minh được họ tên và địa chỉ cụ thể nên chưa đề cập để xử lý, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã G tiếp tục xác minh khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[11] Xét lời bào chữa cho bị cáo Lý Hoàng S ông Dương Bạch T, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do bị cáo S T khẩn khai báo ăn năn hối cải, HĐXX xét thấy có căn cứ nên cần được chấp nhận.

Xét lời bào chữa cho bị cáo Phùng Chí L ông Trần Hiền T, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, lý do bị cáo L cùng với bị cáo S tự nguyện thỏa thuận khắc phục số tiền 1.300.000đ cho bị hại, nên bị cáo L hưởng thêm một tình tiết giảm nhẹ, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L, đề nghị HĐXX xét xử bị cáo L mức án từ 09 đến 12 tháng tù thấp hơn so với đề nghị của đại diện viện kiểm sát là 12 đến 15 tháng tù. HĐXX xét thấy đây chỉ là sự tự nguyện bồi thường của bị cáo đối với bị hại và đây là nghĩa vụ của bị cáo phải thực hiện khi bản án có hiệu lực pháp luật, quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo chưa khắc phục bồi thường cho bị hại. Vì vậy, đề nghị của người bào chữa cho bị cáo L là không có căn cứ nên không được chấp nhận, HĐXX chỉ có căn cứ chấp nhận xem xét tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L là T khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị cáo L là người chưa T niên.

[12] Xử lý vật chứng : Đối với đề xuất của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G có căn cứ nên cần được chấp nhận.

[13] Qua đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã G về hình phạt, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là hoàn T có căn cứ pháp luật nên cần được ghi nhận.

Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo **Lý Hoàng S** và **Phùng Chí L** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng khoản 1, Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 6 Điều 91; Điều 17 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt: Bị cáo Phùng Chí L **01 (Một) năm** tù, Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

- Áp dụng khoản 1, Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt: Bị cáo Lý Hoàng S **01 (Một) năm** tù,.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bản án số 27/2021/HS-ST, ngày 12/5/2021 của Tòa án nhân dân thị xã G xử phạt bị cáo 06 tháng tù. Tổng hợp hình phạt bị cáo S phải chấp hành là **01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 14/6/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 584, 585, 589, 590 Bộ luật dân sự ghi nhận sự tự nguyện các bị cáo Lý Hoàng S và Phùng Chí L bồi thường cho anh Lý Thanh T số tiền cầm chiếc điện thoại là 1.300.000 đồng. Buộc bị cáo Phùng Chí L bồi thường cho anh T 650.000đ, buộc bị cáo Lý Hoàng S bồi thường cho anh T 650.000đ.

3. Xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) cây kềm cộng lực bằng kim loại;
- 01 (Một) cây chìa khóa 10mm bằng kim loại;
- 01 (Một) đoạn mở khóa xe bằng kim loại;
- 01 (Một) đèn pin;

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

01 (Một) xe mô tô loại wave màu đỏ, đen biển kiểm soát 94C1 – 157.22;

Hiện nay được quản lý theo quy định của pháp luật.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, Điều 135; khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Lý Hoàng S và Phùng Chí L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã G, khi án có hiệu lực pháp luật.

Án phí dân sự sơ thẩm buộc bị cáo Phùng Chí L phải nộp 300.000đ, buộc bị cáo Lý Hoàng S nộp 300.000đ nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã G, khi án có hiệu lực pháp luật.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú cuối cùng.

Nơi nhận:

- + TAND tỉnh B;
- + VKSND thị xã G;
- + Công an thị xã G;
- + Chi cục THADS thị xã G;
- + Bị cáo;
- + Bị hại;
- + Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- + Người bào chữa;
- + Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Phai

T viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

